

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK LẮK**  
**TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10, NĂM HỌC 2025-2026**  
**Được biên chế theo đơn vị lớp**

| TT | Họ và tên               | Ngày sinh  | GT  | DT    | Lớp mới |
|----|-------------------------|------------|-----|-------|---------|
| 1  | Bùi Lương Thiên Ái      | 05/10/2010 | Nữ  | Mường | 10C2    |
| 2  | Nông Hoàng An           | 30/03/2010 | Nam | Tây   | 10C6    |
| 3  | Lê Thị An               | 18/10/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C6    |
| 4  | Lê Bùi Quang Đức Anh    | 11/06/2010 | Nam | Kinh  | 10C1    |
| 5  | Nguyễn Thị Phương Anh   | 10/10/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C3    |
| 6  | Lê Đức Anh              | 28/06/2010 | Nam | Kinh  | 10C4    |
| 7  | Mã Thị Quỳnh Anh        | 09/12/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C4    |
| 8  | Hà Ngân Anh             | 02/02/2010 | Nữ  | Thái  | 10C5    |
| 9  | Võ Hoàng Trâm Anh       | 10/12/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C6    |
| 10 | Hoàng Thị Ngọc Ánh      | 25/01/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C3    |
| 11 | Lê Thị Ngọc Ánh         | 06/01/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C3    |
| 12 | Triệu Thị Nguyệt Ánh    | 08/09/2010 | Nữ  | Dao   | 10C5    |
| 13 | Nguyễn Trịnh Bách       | 24/03/2010 | Nam | Kinh  | 10C1    |
| 14 | Hoàng Trương Gia Bảo    | 09/12/2008 | Nam | Kinh  | 10C4    |
| 15 | Ngô Gia Bảo             | 10/07/2010 | Nam | Kinh  | 10C1    |
| 16 | Nguyễn Trịnh Duy Bảo    | 31/08/2010 | Nam | Kinh  | 10C4    |
| 17 | Triệu Duy Bảo           | 10/07/2009 | Nam | Kinh  | 10C6    |
| 18 | Trần Thị Tuyết Băng     | 21/02/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C1    |
| 19 | Sầm Thị Ngọc Bích       | 04/08/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C6    |
| 20 | Phạm Thị Thanh Bình     | 29/08/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C1    |
| 21 | Đàm Thị Thanh Bình      | 20/07/2010 | Nữ  | Tây   | 10C4    |
| 22 | Hà Duy Bình             | 21/01/2010 | Nam | Kinh  | 10C4    |
| 23 | Nguyễn Đình Bôn         | 28/01/2010 | Nam | Kinh  | 10C1    |
| 24 | H My Ly Byă             | 11/11/2010 | Nữ  | Ê-đê  | 10C5    |
| 25 | Đình Quốc Cảnh          | 24/02/2010 | Nam | Nùng  | 10C3    |
| 26 | Nguyễn Việt Cảnh        | 06/09/2010 | Nam | Kinh  | 10C5    |
| 27 | Vàng Minh Cương         | 27/01/2010 | Nam | HMông | 10C6    |
| 28 | Trần Tăng Cường         | 02/03/2010 | Nam | Kinh  | 10C3    |
| 29 | Nông Thị Kim Chi        | 10/01/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C1    |
| 30 | Trần Thị Mỹ Chi         | 20/03/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C1    |
| 31 | Võ Dương Thùy Chi       | 30/09/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C1    |
| 32 | Nguyễn Ngọc Thành Chung | 04/03/2010 | Nam | Kinh  | 10C2    |
| 33 | Dương Vinh Danh         | 04/08/2010 | Nam | Kinh  | 10C1    |
| 34 | Lý Quang Du             | 08/08/2010 | Nam | Nùng  | 10C1    |
| 35 | Lý Tuấn Du              | 23/05/2010 | Nam | Nùng  | 10C3    |
| 36 | Chu Lê Thùy Dung        | 17/07/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C3    |
| 37 | Lê Văn Dũng             | 12/04/2010 | Nam | Kinh  | 10C2    |
| 38 | Hà Phạm Minh Duy        | 23/03/2010 | Nam | Kinh  | 10C3    |
| 39 | Ma Văn Duy              | 17/03/2010 | Nam | HMông | 10C3    |
| 40 | Nguyễn Phạm Đức Duy     | 01/01/2010 | Nam | Kinh  | 10C2    |
| 41 | Trần Thị Hoài Duyên     | 01/02/2010 | Nữ  | Dao   | 10C1    |

| TT | Họ và tên         |       | Ngày sinh  | GT  | DT   | Lớp mới |
|----|-------------------|-------|------------|-----|------|---------|
| 42 | Nguyễn Thị Ngọc   | Duyên | 28/07/2010 | Nữ  | Kinh | 10C3    |
| 43 | Lãnh Thị Mỹ       | Duyên | 04/08/2010 | Nữ  | Nùng | 10C5    |
| 44 | Đặng Đình         | Dương | 19/03/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 45 | Vũ Thái           | Dương | 04/03/2010 | Nam | Kinh | 10C3    |
| 46 | Phạm Văn          | Đại   | 21/03/2010 | Nam | Kinh | 10C1    |
| 47 | Triệu Duy         | Đại   | 17/02/2010 | Nam | Dao  | 10C3    |
| 48 | Đào Văn           | Đại   | 08/08/2010 | Nam | Kinh | 10C4    |
| 49 | Lê Văn Thành      | Đạt   | 26/05/2010 | Nam | Kinh | 10C1    |
| 50 | Phạm Hoàng Phát   | Đạt   | 27/04/2010 | Nam | Kinh | 10C1    |
| 51 | Trần Tiến         | Đạt   | 24/05/2010 | Nam | Kinh | 10C4    |
| 52 | Mai Trần Bảo      | Đạt   | 30/07/2010 | Nam | Kinh | 10C6    |
| 53 | Ngô Trọng         | Đình  | 06/10/2010 | Nam | Kinh | 10C1    |
| 54 | Trần Mỹ           | Đình  | 26/12/2010 | Nữ  | Dao  | 10C3    |
| 55 | Vũ Việt           | Đức   | 30/10/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 56 | Nông Thị Trà      | Giang | 05/04/2010 | Nữ  | Tày  | 10C6    |
| 57 | Hoàng Thị Ngân    | Hà    | 28/10/2010 | Nữ  | Kinh | 10C1    |
| 58 | Nguyễn Thị        | Hà    | 18/05/2010 | Nữ  | Kinh | 10C1    |
| 59 | Phan Trinh Thanh  | Hà    | 10/04/2010 | Nữ  | Kinh | 10C6    |
| 60 | Phan Thị          | Hà    | 03/10/2010 | Nữ  | Kinh | 10C6    |
| 61 | Trương Thị        | Hà    | 20/06/2010 | Nữ  | Kinh | 10C2    |
| 62 | Thắm Đức          | Hạ    | 29/12/2010 | Nam | Tày  | 10C6    |
| 63 | Triệu Quang       | Hải   | 01/03/2010 | Nam | Dao  | 10C2    |
| 64 | Lê Hoàng          | Hải   | 20/05/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 65 | Phan Phạm Quang   | Hải   | 21/11/2010 | Nam | Kinh | 10C3    |
| 66 | Lã Đức            | Hải   | 27/03/2010 | Nam | Tày  | 10C5    |
| 67 | Giáp Nguyễn Thiện | Hạnh  | 29/03/2010 | Nữ  | Kinh | 10C3    |
| 68 | Lý Minh           | Hằng  | 03/08/2010 | Nữ  | Nùng | 10C3    |
| 69 | Tôn Nữ Thanh      | Hằng  | 06/01/2010 | Nữ  | Kinh | 10C3    |
| 70 | Lê Lương Gia      | Hân   | 15/05/2010 | Nữ  | Kinh | 10C1    |
| 71 | Nguyễn Tiến       | Hậu   | 20/02/2010 | Nam | Kinh | 10C3    |
| 72 | Nguyễn Xuân       | Hiền  | 25/06/2010 | Nam | Kinh | 10C5    |
| 73 | Phan Đình         | Hiếu  | 10/09/2010 | Nam | Kinh | 10C1    |
| 74 | Nguyễn Trung      | Hiếu  | 05/04/2010 | Nam | Kinh | 10C3    |
| 75 | Triệu Quang       | Hiếu  | 10/11/2010 | Nam | Dao  | 10C3    |
| 76 | Nguyễn Thị Mai    | Hoa   | 19/07/2010 | Nữ  | Kinh | 10C1    |
| 77 | Đỗ Thu            | Hoài  | 18/01/2010 | Nữ  | Kinh | 10C1    |
| 78 | Trương Duy        | Hoàng | 15/10/2010 | Nam | Nùng | 10C3    |
| 79 | Nguyễn Việt       | Hoàng | 01/06/2010 | Nam | Kinh | 10C6    |
| 80 | Đàm Thanh         | Hồng  | 09/04/2010 | Nữ  | Nùng | 10C3    |
| 81 | Mã Thị            | Hợp   | 14/11/2010 | Nữ  | Nùng | 10C6    |
| 82 | Đặng Thị Mỹ       | Huệ   | 11/10/2010 | Nữ  | Dao  | 10C3    |
| 83 | Phương Thị        | Huệ   | 27/08/2010 | Nữ  | Nùng | 10C6    |
| 84 | Lê Đình           | Hùng  | 23/10/2010 | Nam | Kinh | 10C6    |
| 85 | Nguyễn Gia        | Huy   | 06/08/2010 | Nam | Kinh | 10C1    |
| 86 | Dương Đăng Gia    | Huy   | 14/10/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 87 | Hoàng Văn         | Huy   | 11/05/2010 | Nam | Kinh | 10C5    |
| 88 | Phạm Minh         | Huy   | 05/06/2010 | Nam | Kinh | 10C5    |
| 89 | Nguyễn Thị Như    | Huyền | 28/10/2010 | Nữ  | Kinh | 10C1    |

| TT  | Họ và tên         |       | Ngày sinh  | GT  | DT    | Lớp mới |
|-----|-------------------|-------|------------|-----|-------|---------|
| 90  | Lương Gia         | Huynh | 29/10/2010 | Nam | Thái  | 10C6    |
| 91  | Đàm Vĩnh          | Hung  | 04/08/2010 | Nam | Tây   | 10C6    |
| 92  | Hầu Xuân          | Hữu   | 23/03/2010 | Nam | HMông | 10C3    |
| 93  | Nông Mông Quốc    | Hữu   | 23/12/2010 | Nam | Nùng  | 10C5    |
| 94  | Chu Ngô Trung     | Kiên  | 24/07/2010 | Nam | Kinh  | 10C3    |
| 95  | Hà Phát           | Kiệt  | 07/03/2010 | Nam | Tây   | 10C5    |
| 96  | Bàn Thị Thu       | Kiều  | 01/07/2010 | Nữ  | Dao   | 10C3    |
| 97  | Cam Thị Minh      | Kim   | 24/09/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C3    |
| 98  | H Trúc Linh       | Kla   | 27/01/2010 | Nữ  | Ê-đê  | 10C3    |
| 99  | Phan Huy          | Khang | 13/09/2010 | Nam | Kinh  | 10C2    |
| 100 | Vũ Đình Sơn       | Lâm   | 03/07/2010 | Nam | Kinh  | 10C1    |
| 101 | Nguyễn Trần Thiên | Lâm   | 16/11/2010 | Nam | Kinh  | 10C5    |
| 102 | Nông Thị          | Lệ    | 26/11/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C6    |
| 103 | Ly Thị            | Liên  | 20/07/2010 | Nữ  | HMông | 10C3    |
| 104 | Hoàng Thị         | Liên  | 19/05/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C3    |
| 105 | Ngô Thị Mỹ        | Linh  | 03/03/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C1    |
| 106 | Bùi Nguyễn Ngọc   | Linh  | 12/02/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C2    |
| 107 | Phan Thị Diệu     | Linh  | 27/11/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C3    |
| 108 | Nguyễn Phương     | Linh  | 08/11/2010 | Nữ  | Tây   | 10C6    |
| 109 | Đỗ Văn            | Lộc   | 26/07/2010 | Nam | Kinh  | 10C5    |
| 110 | Trương Thành      | Lương | 05/07/2010 | Nam | Dao   | 10C3    |
| 111 | Quách Mai Cẩm     | Ly    | 29/03/2010 | Nữ  | Mường | 10C4    |
| 112 | Trương Doãn Khánh | Ly    | 07/06/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C6    |
| 113 | Nguyễn Đình       | Lý    | 03/10/2010 | Nam | Kinh  | 10C2    |
| 114 | Đặng Thị Minh     | Lý    | 25/11/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C6    |
| 115 | Lê Đặng Ngọc      | Mai   | 14/01/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C2    |
| 116 | Đặng Thị Xuân     | Mai   | 01/06/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C2    |
| 117 | Hoàng Thị Thanh   | Mai   | 09/05/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C2    |
| 118 | Hồ Thị Thanh      | Mai   | 27/07/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C6    |
| 119 | Lý Ngọc           | Mạnh  | 14/04/2010 | Nam | Nùng  | 10C2    |
| 120 | Hoàng Văn         | Mạnh  | 08/02/2010 | Nam | Kinh  | 10C6    |
| 121 | Trần Huy          | Miên  | 26/09/2010 | Nam | Kinh  | 10C2    |
| 122 | Ngô Quang         | Minh  | 03/12/2010 | Nam | Kinh  | 10C1    |
| 123 | Lã Thị Thảo       | My    | 03/11/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C1    |
| 124 | Lê Thị Thảo       | My    | 19/06/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C1    |
| 125 | Nguyễn Thị Trà    | My    | 30/01/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C3    |
| 126 | Dương Hà          | My    | 21/03/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C4    |
| 127 | Hoàng Xuân        | Nam   | 11/02/2010 | Nam | Kinh  | 10C2    |
| 128 | Triệu Quý Hải     | Nam   | 14/03/2010 | Nam | Dao   | 10C6    |
| 129 | H Sara            | Niê   | 03/09/2010 | Nữ  | Ê-đê  | 10C3    |
| 130 | Vương Thị Mỹ      | Nương | 07/06/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C3    |
| 131 | Lê Thị Kim        | Ngân  | 28/06/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C3    |
| 132 | Lê Thị            | Ngân  | 15/12/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C5    |
| 133 | Đặng Công         | Nghĩa | 06/11/2009 | Nam | Nùng  | 10C6    |
| 134 | Nguyễn Bảo        | Ngọc  | 10/10/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C1    |
| 135 | Phan Thị Khánh    | Ngọc  | 14/10/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C1    |
| 136 | Phạm Trịnh Ánh    | Ngọc  | 21/09/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C5    |
| 137 | Phạm Lê Bảo       | Ngọc  | 18/06/2009 | Nữ  | Kinh  | 10C5    |

| TT  | Họ và tên        |        | Ngày sinh  | GT  | DT   | Lớp mới |
|-----|------------------|--------|------------|-----|------|---------|
| 138 | Phạm Hà Bé       | Ngọc   | 14/01/2010 | Nữ  | Kinh | 10C4    |
| 139 | Mã Thị Hồng      | Ngọc   | 28/11/2010 | Nữ  | Nùng | 10C6    |
| 140 | Phạm Gia         | Nguyên | 06/01/2010 | Nam | Kinh | 10C5    |
| 141 | Hà Thị           | Nguyệt | 10/11/2010 | Nữ  | Tày  | 10C6    |
| 142 | Dương Minh       | Nhật   | 16/02/2010 | Nam | Nùng | 10C5    |
| 143 | Trịnh Bá         | Nhật   | 02/12/2010 | Nam | Kinh | 10C6    |
| 144 | Thân Thị Thảo    | Nhi    | 09/05/2010 | Nữ  | Kinh | 10C2    |
| 145 | Chu Thị Yến      | Nhi    | 14/07/2010 | Nữ  | Nùng | 10C4    |
| 146 | Trần Lê Thị Gia  | Nhi    | 14/02/2010 | Nữ  | Kinh | 10C5    |
| 147 | Trần Thị Yến     | Nhi    | 09/10/2010 | Nữ  | Nùng | 10C6    |
| 148 | Nguyễn Thị Yến   | Nhi    | 10/10/2010 | Nữ  | Kinh | 10C6    |
| 149 | Dương Yến        | Nhi    | 02/05/2010 | Nữ  | Kinh | 10C6    |
| 150 | Võ Hồ Yến        | Nhi    | 08/10/2010 | Nữ  | Kinh | 10C6    |
| 151 | Phạm Vũ Khánh    | Như    | 22/12/2010 | Nữ  | Kinh | 10C4    |
| 152 | Nông Thị         | Như    | 26/03/2010 | Nữ  | Tày  | 10C6    |
| 153 | Phan Thị Kiều    | Oanh   | 02/03/2010 | Nữ  | Kinh | 10C5    |
| 154 | Hoàng Lâm        | Oanh   | 31/10/2010 | Nữ  | Nùng | 10C6    |
| 155 | Hồ Tấn           | Phát   | 07/04/2010 | Nam | Kinh | 10C4    |
| 156 | Lương Đình       | Phong  | 25/12/2010 | Nam | Thái | 10C5    |
| 157 | Đào Thiên        | Phú    | 22/09/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 158 | Đỗ Xuân          | Phước  | 06/12/2010 | Nam | Kinh | 10C1    |
| 159 | Phạm Thị Mai     | Phương | 17/05/2010 | Nữ  | Kinh | 10C1    |
| 160 | Nguyễn Mai Trúc  | Phương | 05/04/2010 | Nữ  | Kinh | 10C2    |
| 161 | Đào Xuân         | Phương | 08/02/2010 | Nam | Kinh | 10C4    |
| 162 | Cao Thị          | Phương | 14/07/2010 | Nữ  | Kinh | 10C4    |
| 163 | Phạm Văn         | Quý    | 28/08/2010 | Nam | Kinh | 10C1    |
| 164 | Mai Bá           | Quyên  | 19/10/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 165 | Nguyễn Như       | Quỳnh  | 18/04/2010 | Nữ  | Kinh | 10C1    |
| 166 | Đặng Nguyễn Như  | Quỳnh  | 23/09/2010 | Nữ  | Kinh | 10C2    |
| 167 | Hoàng Kim        | San    | 15/05/2010 | Nam | Tày  | 10C2    |
| 168 | Triệu Thị Phương | Sinh   | 27/08/2010 | Nữ  | Dao  | 10C4    |
| 169 | Nguyễn Hoàng     | Sơn    | 14/08/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 170 | Hoàng Công       | Sơn    | 17/03/2010 | Nam | Nùng | 10C4    |
| 171 | Nguyễn Duy Anh   | Tài    | 23/05/2010 | Nam | Kinh | 10C1    |
| 172 | Nguyễn Thị Cẩm   | Tiên   | 30/04/2010 | Nữ  | Kinh | 10C4    |
| 173 | Nông Duy         | Tiến   | 01/05/2010 | Nam | Tày  | 10C2    |
| 174 | La Khánh         | Tuân   | 20/08/2010 | Nam | Nùng | 10C4    |
| 175 | Nông Mạnh        | Tuấn   | 01/01/2010 | Nam | Tày  | 10C4    |
| 176 | Lăng Văn         | Tuấn   | 12/08/2010 | Nam | Nùng | 10C6    |
| 177 | Triệu Văn        | Tuấn   | 27/01/2010 | Nam | Dao  | 10C6    |
| 178 | Nông Thanh       | Tùng   | 21/08/2010 | Nam | Tày  | 10C5    |
| 179 | Hoàng Văn        | Tuyên  | 17/05/2010 | Nam | Tày  | 10C6    |
| 180 | Nguyễn Ngọc      | Thạch  | 05/03/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 181 | Hoàng Ngọc       | Thái   | 17/03/2010 | Nam | Tày  | 10C1    |
| 182 | Hoàng Quốc       | Thái   | 26/07/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 183 | Dương Thị Tú     | Thanh  | 19/08/2010 | Nữ  | Nùng | 10C2    |
| 184 | Phạm Ngọc        | Thành  | 06/07/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |
| 185 | Lã Trung         | Thành  | 20/01/2010 | Nam | Kinh | 10C2    |

| TT  | Họ và tên        |        | Ngày sinh  | GT  | DT    | Lớp mới |
|-----|------------------|--------|------------|-----|-------|---------|
| 186 | Ngô Xuân         | Thành  | 04/01/2010 | Nam | Kinh  | 10C4    |
| 187 | Giảng Duy        | Thành  | 12/12/2010 | Nam | HMông | 10C6    |
| 188 | Vì Thị Phương    | Thảo   | 08/08/2010 | Nữ  | Tày   | 10C4    |
| 189 | Lê Thị Phương    | Thảo   | 30/03/2010 | Nữ  | Mường | 10C6    |
| 190 | Trần Thị Hồng    | Thắm   | 24/12/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C4    |
| 191 | Vì Thị           | Thắm   | 13/08/2010 | Nữ  | Tày   | 10C6    |
| 192 | Nông Đức         | Thắng  | 09/08/2010 | Nam | Nùng  | 10C4    |
| 193 | Lô Văn           | Thiệt  | 11/11/2010 | Nam | Tày   | 10C4    |
| 194 | Liều Thị         | Thu    | 11/02/2010 | Nữ  | HMông | 10C4    |
| 195 | Nguyễn Thị Thanh | Thùy   | 21/08/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C4    |
| 196 | Hoàng Lê         | Thủy   | 31/05/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C4    |
| 197 | Đỗ Thị Anh       | Thư    | 16/09/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C2    |
| 198 | Lưu Thị          | Thư    | 15/04/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C4    |
| 199 | Nguyễn Trinh Anh | Thư    | 17/04/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C4    |
| 200 | Trần Nguyễn Anh  | Thư    | 04/02/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C6    |
| 201 | Nguyễn Ngọc      | Thư    | 26/10/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C6    |
| 202 | Trương Thị Hoài  | Thương | 02/07/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C2    |
| 203 | Long Thị Dương   | Thương | 22/02/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C4    |
| 204 | Giảng Thị        | Thương | 03/06/2010 | Nữ  | HMông | 10C4    |
| 205 | Bé Hoài          | Thương | 30/01/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C6    |
| 206 | Sầm Thị Kiều     | Trang  | 06/09/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C2    |
| 207 | Nguyễn Thị Quỳnh | Trang  | 02/04/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C2    |
| 208 | Hoàng Thị Huyền  | Trang  | 08/01/2010 | Nữ  | Tày   | 10C6    |
| 209 | Vũ Thị Bảo       | Trâm   | 04/07/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C4    |
| 210 | Đặng Thị         | Trâm   | 17/07/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C6    |
| 211 | Hoàng Ngọc       | Trần   | 10/09/2010 | Nam | Nùng  | 10C4    |
| 212 | Dương Đức        | Trọng  | 01/01/2010 | Nam | Kinh  | 10C2    |
| 213 | Trương Thị Thanh | Trúc   | 31/10/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C4    |
| 214 | Lô Thành         | Trung  | 09/04/2010 | Nam | Tày   | 10C4    |
| 215 | Sầm Thị          | Truyền | 05/12/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C4    |
| 216 | Ma Thị           | Út     | 23/04/2010 | Nữ  | HMông | 10C5    |
| 217 | Ngô Thị Tú       | Uyên   | 29/07/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C2    |
| 218 | Sầm Bảo          | Uyên   | 13/08/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C5    |
| 219 | Hứa Thị Thu      | Uyên   | 24/02/2010 | Nữ  | Tày   | 10C5    |
| 220 | Lương Hữu        | Uớc    | 01/09/2010 | Nam | Kinh  | 10C4    |
| 221 | Nông Thị         | Vân    | 23/03/2010 | Nữ  | Tày   | 10C1    |
| 222 | Triệu Thị Kiều   | Vi     | 26/12/2010 | Nữ  | Dao   | 10C5    |
| 223 | Hoàng Văn        | Vinh   | 08/09/2010 | Nam | Nùng  | 10C5    |
| 224 | Trần Duy         | Vũ     | 08/05/2010 | Nam | Kinh  | 10C2    |
| 225 | Trần Văn         | Vũ     | 25/08/2010 | Nam | Kinh  | 10C4    |
| 226 | Lãnh Quốc        | Vũ     | 28/03/2010 | Nam | Nùng  | 10C5    |
| 227 | Châu Thị Thúy    | Vững   | 28/06/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C4    |
| 228 | Bàn Thị Liễu     | Vy     | 09/09/2010 | Nữ  | Dao   | 10C1    |
| 229 | Dương Thị Thảo   | Vy     | 27/01/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C2    |
| 230 | Hoàng Thị Kiều   | Vy     | 21/10/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C5    |
| 231 | Lý Thị Thảo      | Vy     | 08/05/2010 | Nữ  | Nùng  | 10C5    |
| 232 | Nguyễn Thị Hạ    | Vy     | 21/11/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C5    |
| 233 | Đỗ Hoàng Tường   | Vy     | 28/04/2010 | Nữ  | Kinh  | 10C5    |

| TT  | Họ và tên          | Ngày sinh  | GT  | DT   | Lớp mới |
|-----|--------------------|------------|-----|------|---------|
| 234 | Trần Thị Thảo Vy   | 11/12/2010 | Nữ  | Kinh | 10C5    |
| 235 | Phan Ngọc Khánh Vy | 20/08/2010 | Nữ  | Kinh | 10C5    |
| 236 | Lương Thiên Vỹ     | 14/10/2010 | Nam | Thái | 10C6    |
| 237 | Vi Thị Xuân        | 10/07/2010 | Nữ  | Nùng | 10C6    |
| 238 | Chiu Thanh Xuyên   | 19/11/2010 | Nữ  | Dao  | 10C1    |
| 239 | Phạm Viết Như Ý    | 27/10/2010 | Nam | Kinh | 10C5    |
| 240 | Mai Thị Như Ý      | 17/03/2010 | Nữ  | Kinh | 10C6    |
| 241 | Phạm Lương Hải Yến | 04/12/2010 | Nữ  | Dao  | 10C5    |

*Ea Ô, ngày 15 tháng 8 năm 2025*

**HIỆU TRƯỞNG**

**(đã ký)**

**Nguyễn Tiến Dũng**